TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 163/2023/HS-PT
Ngày 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Phương;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hữu và bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Công Bình - Thư ký;

***- Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk*:** Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 28/8/2023 tại trụ sở TAND tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2023/HSPT ngày 18/7/2023 do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của TAND huyện CưM’gar.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Họ tên: **Nguyễn Văn H** sinh năm 1980 tại tỉnh Đắk Lắk;

HKTT: Thôn An Phú, xã Ea Drơng, huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1949 (đã chết) và con bà Lê Thi C1, sinh năm 1952. Bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình. Bị cáo có vợ là bà Trần Thị K, sinh năm 1982; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/12/2022 đến ngày 25/12/2022 được thay thế bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Tô Ngọc Đ** sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk;

HKTT: Thôn N, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nơi ở hiện tại: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tô Ngọc T, sinh năm 1960 và bà Trần Thị H1, sinh năm 1962. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em; có vợ là chi Nguyễn Thị H2, sinh năm 1988; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018. Nhân thân: Ngày 03/9/2020 TAND huyện Cư M’gar xử phạt 09 tháng tù treo theo Bản án số 66/2020/HSST. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Ngày 25/02/2023 bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần L, Nguyễn Công Đ1 nhưng không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào các ngày 14, 15/12/2022 khi diễn ra trận đấu bóng đá nam đội tuyển Pháp gặp M trong khuôn khổ giải World Cup 2022, tại quán C2 tọa lạc tại thôn A, xã E, huyện C, bị cáo Nguyễn Văn H dùng điện thoại di động Iphone 11 promax, màu xám đen, số IMEI 353887102295485, gắn sim điện thoại số 0906508106 để cá cược bóng đá thắng thua bằng tiền. Bị cáo trực tiếp nhận cá cược rồi ghi thông tin kèo, số tiền cá cược vào một mảnh giấy làm bằng vỏ cây thuốc lá Jet, kích thước 29,2cm x 11,2cm (Tờ phơi). Ngoài việc nhận cá cược trực tiếp từ những người đến quán C2, bị cáo còn nhận cá cược của những đối tượng khác qua điện thoại.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C kết luận, xác định: Bị cáo Nguyễn Văn H đánh bạc với các đối tượng bằng hình thức cá cượcbóng đá và tỉ lệ đặt cược thắng thua bằng tiền, hình thức như sau: Các bên thỏa thuận, thống nhất với nhau về việc sử dụng kết quả thi đấu của cả trận đấu hoặc một hiệp đấu trận Pháp - M. Sau khi trận đấu hoặc hiệp thi đấu chính thức kết thúc, bị cáo sẽ thanh toán thắng thua cho các đối tượng tham gia bằng tiền. Bị cáo thỏa thuận, thống nhất cá cược với các đối tượng bằng miệng và chưa giao nhận tiền cá cược cũng như chưa tính toán thắng thua với nhau khi trận đấu kết thúc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C kết luận, xác định: Bị cáo Nguyễn Văn H cá cược, đánh bạc với 14 đối tượng, tổng số tiền là 41.670.000 đồng, trong đó kết luận, xác định cá cược, đánh bạc với bị cáo Tô Ngọc Đ là 3.900.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 167/KL-KTHS ngày10/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ, kết luận: Chữ viết trên một mảnh giấy cần giám định có kích thước 29,2cm x 11,2cm, mặt trước có dòng chữ "SPECIAL BLEND JET FILTER KINGS CIGARETTES", mặt sau có chữ viết nội dung "Đai 2 Lý 3....Hoàn tai 1T" và dòng chữ xác nhận "đây là mảnh giấy các nội dung tôi đã nhận kéo cá độ bóng đá dưới hình thức bằng tiền Việt Nam đồng của các con bạc vào ngày 15/12/2022" (ký hiệu A1); hai Bản tự khai/Bản tường trình mang tên Nguyễn Văn H đề ngày 15/12/2022 (ký hiệu M1), đề ngày 16/12/2022 (ký hiệu M2); một bản diễn giải mang tên Nguyễn Văn H đề ngày 15/12/2022 (ký hiệu M3): Do cùng một người viết ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 06/6/2023 của TAND huyện CưM'gar đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H, Tô Ngọc Đ, Trần L, Nguyễn Công Đ1 phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tô Ngọc Đ 06 tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, thời điểm tính chấp hành hình phạt, xử lý vật chứng, án phí.

Ngày 09/6/2023, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, bị cáo Tô Ngọc Đ kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên các lời khai nhận tội tại cấp sơ thẩm, giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Tô Ngọc Đ về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo đã cung cấp các tình tiết mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 năm 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tô Ngọc Đ 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào các ngày 14, 15/12/2022 tại quán cà phê, bi da Bảo Kim thuộc thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Văn H cùng đồng phạm có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức cá cược bóng đá theo kết quả của trận đấu giữa đội

tuyển bóng đá P gặp đội M, đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn H đánh bạc với 14 đối tượng, tổng số tiền là 41.670.000 đồng, trong đó với bị cáo Tô Ngọc Đ là 3.900.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn H, Tô Ngọc Đ về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, nhận thấy: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội *"Đánh bạc"* mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; bị cáo có nhân thân tốt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp được tình tiết mới là bị cáo có cha đẻ là ông Nguyễn Văn C ngày 26/11/1977 được Chủ tịch Nước tặng Huân Chương hạng ba trong quá trình phục vụ Q , đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tô Ngọc Đ, nhận thấy: Mức hình phạt 06 tháng tù về tội *"Đánh bạc"* mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi pham tội, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn. Bị cáo hiện tại đang nuôi 3 con nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tính tiết mới là: Thời gian sinh sống tại địa phương, bị cáo tích cực tham gia hoạt động thiện nguyện xã hội được Hội Chữ thập đỏ xã P, huyện K xác nhận. Bị cáo có bố, mẹ là bà Trần Thị H1, ông Tô Ngọc T được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen của UBND tỉnh Đ và Bộ N trao tặng trong công tác, sản xuất tại địa phương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì vậy, cần thay đổi loại hình phạt áp dụng cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước. Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự, người bị kết án có thể bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đang có hoàn cảnh khó khăn, nuôi ba con nhỏ, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[4] Từ những phân tích, nhận định nêu trên: Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Tô Ngọc Đ là có căn cứ, đủ điều kiện theo quy định của pháp luật nên cần chấp nhận một phần, sửa bản án hình sự sơ thẩm về điều kiện chấp hành hình phạt.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Tô Ngọc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ, e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Tô Ngọc Đ. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 20/2023/HS-ST ngày 06/06/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar về hình phạt.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (28/8/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Tô Ngọc Đ** 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" .

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tại tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Tô Ngọc Đ cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã E trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tô Ngọc Đ.

[2] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Tô Ngọc Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ 1 TAND tối cao;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện CưM'gar;
- VKSND huyện CưM'gar;
- Công an huyện CưM'gar;
- Chi cục THADS huyện CưM'gar;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- UBND xã Ea Drơng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Phương